

QUAN HỆ QUỐC TẾ**CHÍNH SÁCH VÀ VAI TRÒ CỦA MỸ Ở
KHU VỰC CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG**

GS. TS. Nguyễn Thiết Sơn
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

I. Giới thiệu

Giới lãnh đạo Mỹ cho rằng, lợi ích quốc gia Mỹ có mặt trên khắp thế giới và Chiến lược An ninh quốc gia của Mỹ đã phân loại lợi ích quốc gia thành ba loại⁽¹⁾: *Những lợi ích sống còn* (độc lập, chủ quyền quốc gia, các giá trị, thể chế và an ninh lãnh thổ Mỹ, an ninh lãnh thổ của các đồng minh, an ninh của các công dân Mỹ, sự thịnh vượng kinh tế Mỹ), để bảo vệ những lợi ích này, Mỹ sẽ làm tất cả, và khi cần thiết, sẽ kiên quyết và đơn phương dùng sức mạnh quân sự. *Những lợi ích quan trọng của quốc gia*, chúng không quyết định sự sống còn, nhưng ảnh hưởng đến sự phát triển của Mỹ và các vấn đề toàn cầu. *Những lợi ích trong lĩnh vực nhân đạo và các lĩnh vực khác*, Mỹ bảo vệ lợi ích của mình thông qua hợp tác đa phương với các nước khác, hoặc đơn phương; những phương tiện mà Mỹ sử dụng bao gồm an ninh - quân sự (như sử dụng “đánh đòn phủ đầu” đối với Iraq), chính trị - ngoại giao (như với vấn đề hạt nhân của Bắc Triều Tiên hiện nay), kinh tế (ký các hiệp định thương mại đa phương, song phương, chống bán phá giá, trừng phạt kinh tế...), ảnh

hưởng văn hoá - xã hội hay phổ cập các giá trị Mỹ...

Trong chiến lược của Mỹ đối với khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, lợi ích và bảo vệ lợi ích của Mỹ được xác định rõ ràng, Mỹ luôn xác nhận vai trò và lợi ích to lớn của mình ở khu vực và trên thực tế Mỹ đang có những quan hệ nhiều mặt với các nước, Mỹ cũng đang định hướng chuyển mạnh sang Châu Á. Giá trị thương mại thực hiện với Châu Á lớn hơn với Châu Âu, Mỹ đầu tư ngày một nhiều hơn vào Châu Á. Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương được trình bày trong bài này bao gồm các nước Đông Nam Á và Đông Bắc Á có liên quan.

II. Lợi ích và vai trò của Mỹ ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

Trong quan hệ với các nước ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, Mỹ có mục tiêu duy trì và mở rộng các lợi ích của mình trong Cộng đồng Thái Bình Dương mới do Mỹ chủ đạo.

Lợi ích của Mỹ ở khu vực là duy trì và mở rộng các mối quan hệ kinh tế, chính trị, an ninh, quân sự, văn

hoá, phát triển dân chủ... với tất cả các nước trong khu vực, trước hết là với các nước đồng minh và các bạn hàng quan trọng.

Chính quyền Mỹ đã xác nhận những lợi ích sống còn trong khu vực như tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các nước đồng minh Nhật Bản, Hàn Quốc, Philippines, Thái Lan, Australia; thiết lập và mở rộng quan hệ với Trung Quốc (Mỹ cho rằng Trung Quốc vừa là đối tác quan trọng, vừa là đối thủ chiến lược của Mỹ); thực hiện chống khủng bố toàn cầu... Mục đích là xây dựng các mối quan hệ chiến lược cơ bản nhằm bảo vệ lợi ích của Mỹ, sự có mặt của Mỹ trong khu vực.

Những lợi ích quan trọng của quốc gia được đề ra bao gồm việc duy trì hoà bình và ổn định ở eo biển Đài Loan, bán đảo Triều Tiên, bảo đảm an ninh và phát triển ở các nước ASEAN, bảo đảm tuyến đường vận chuyển trên biển Châu Á, mở rộng các quan hệ có lợi cho Mỹ với các nước lớn trong khu vực là Nga, Trung Quốc và Nhật Bản.

Những lợi ích trong các lĩnh vực khác của Mỹ ở khu vực bao gồm việc mở rộng dân chủ và kinh tế thị trường tự do, mở cửa thị trường hàng hoá, dịch vụ, đầu tư, giải quyết các tranh chấp lãnh thổ một cách hoà bình, các vấn đề tôn giáo, nhân quyền...

Như vậy, lợi ích của Mỹ ở khu vực bao gồm tất cả các vấn đề quan hệ quốc tế của Mỹ với khu vực, từ an ninh chính trị, tới văn hoá, kinh tế, mở cửa thị trường, phổ cập các giá trị của Mỹ, và được trải dài ra hầu khắp các nước trong khu vực. Những lợi ích này của Mỹ được xác định bởi vai trò cường quốc kinh tế,

quân sự, chính trị và an ninh quốc tế của Mỹ. Sức mạnh kinh tế, quân sự của Mỹ ngày càng lớn, lợi ích và ảnh hưởng của Mỹ trên thế giới ngày càng rộng. Có thể cho rằng, bất kỳ sự khủng hoảng kinh tế, xã hội, thiên tai, nạn dịch, xung đột sắc tộc... ở một nơi nào đó trên thế giới đều có thể ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của Mỹ. Để bảo vệ lợi ích của mình, Mỹ có thể hành động đa phương thông qua sự hỗ trợ của Liên Hợp quốc và các nước khác, hoặc đơn phương khi lợi ích bị đe dọa, điều này có nghĩa là Mỹ sẽ hành động bất chấp luật pháp quốc tế, như trong trường hợp chiến tranh chống Iraq, các cuộc chiến tranh thương mại sắt thép, nông sản phẩm thay đổi gien, hay tôm cá...

Ngày nay, với tiềm lực kinh tế, quân sự đứng đầu thế giới, sự phát triển kinh tế của Mỹ có ảnh hưởng to lớn tới sự phát triển kinh tế nói chung của thế giới, cũng như của khu vực; tiềm năng quân sự của Mỹ có thể bảo đảm cho an ninh hoặc gây bất ổn định cho nhiều nước và khu vực trên thế giới. Như vậy, vai trò của Mỹ trên thế giới có thể được xác định bởi sức mạnh tổng hợp của Mỹ, hay đúng hơn là trước hết được xác định bởi sức mạnh tổng hợp của Mỹ. Mỹ phát huy được vai trò của mình đến mức nào còn phụ thuộc vào mối tương quan với thế giới bên ngoài. Thế giới bên ngoài đó là một thế giới phức tạp, nhiều bộ phận, nhiều sức mạnh, nhiều quan điểm, nhiều xu hướng phát triển, nhiều mối quan hệ đa dạng, đa chiều..., nhưng đó là một thế giới không đồng nhất, không thể đồng nhất. Về lý thuyết, nếu thế giới bên ngoài đó là thế giới bao gồm một hoặc hai bộ

phận thống nhất (chẳng hạn như EU và Nga cùng với các nước còn lại của Châu Âu; hoặc Châu Âu cùng với Nga, Trung Quốc, Nhật Bản; hoặc Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản và nhiều nước Châu Á khác được liên kết lại với một mục đích nào đó), thì vai trò của Mỹ sẽ được giới hạn thông qua những nguyên tắc quan hệ quốc tế nhất định; nếu sự liên kết đó không rõ ràng như hiện nay, Mỹ sẽ có những tác động khá mạnh tới thế giới, và nước nào có sức mạnh nhất định và có chính sách phù hợp, có thể lợi dụng được nhân tố Mỹ để phát triển. Thế giới ngày nay và nhiều năm nữa có thể vẫn sẽ ở trong tình trạng nhiều nước liên kết không rõ ràng hoặc không có sự liên kết, vì nhiều nước, nhiều khối nước có những lợi ích khác nhau, cho nên họ có những cách hành xử khác nhau để thu lợi về mình, và như vậy, Mỹ vẫn còn có khả năng phân hoá, còn có "không gian sinh tồn" rộng lớn để tồn tại và phát triển với tư cách là nước siêu cường lớn nhất thế giới, cho đến khi có một nước khác "giấu mình chờ thời" xuất hiện và Mỹ không còn khả năng củng cố lại sự thắng thế của nước đó.

III. Những điều chỉnh chính sách và triển vọng quan hệ của Mỹ ở khu vực

1. Định hướng điều chỉnh chính sách

Định hướng chính sách của Mỹ ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương khá nhất quán trong những năm qua, mặc dù cách thực hiện có thể có những biểu hiện khác nhau dưới các chính quyền khác nhau. Sau sự kiện khủng bố ngày 11/9 và nhất là

hiện nay, trong nhiệm kỳ hai của Tổng thống George Bush, chính sách đối ngoại của Mỹ sẽ có những phân bổ sung thích hợp với giai đoạn mới. Đối với khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, là khu vực đang có nhiều biến động và chứa đựng nhiều lợi ích của Mỹ, chúng tôi cho rằng, Mỹ sẽ có nhiều điều chỉnh. Những điều chỉnh này có thể sẽ đưa đến sự ổn định cho phát triển ở khu vực.

Những định hướng điều chỉnh chính sách của Mỹ ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương trước tiên theo các hướng sau:

Thứ nhất, những điều chỉnh liên quan đến nhận thức. Cho đến nay, do thế giới có nhiều biến đổi sau chiến tranh lạnh, Mỹ đã có những điều chỉnh quan trọng về nhận thức. Do không còn Liên Xô và hệ thống XHCN, Mỹ tự cho mình có khả năng hành động tự do hơn và đơn phương hơn trong việc giải quyết những vấn đề lợi ích của Mỹ liên quan đến các nước khác trên thế giới. Mỹ đã tạo ra cho mình một vị trí cao hơn hẳn các nước khác, nhiều nước lớn khác cũng nhận thấy vai trò vị trí của mình trên chính trường thế giới thấp hơn Mỹ, những thực tế và nhận thức này làm cho Mỹ có được vị thế siêu cường lớn nhất trên thế giới. Nhưng Mỹ và nhiều nước khác cũng nhận thấy rằng, các nước lớn cũng đang vươn lên mạnh mẽ, và Mỹ rất có khả năng không thể khống chế được, chính vì vậy, Mỹ đang khẩn trương tìm mọi biện pháp để sắp xếp trật tự thế giới có lợi cho Mỹ, trước khi quá muộn. Mỹ cũng nhận thức rằng, hiện nay và trong một tương lai xác định, Mỹ không còn có kẻ thù (dịch thù) tương xứng, buộc Mỹ phải đối đầu

trực diện như với Liên Xô trước đây. Đối tượng mà Mỹ phải đương đầu đã thay đổi. Chính vì vậy, nhiều nước kẻ thù cũ của Mỹ đã trở thành đối tác chiến lược và đối thủ tiềm tàng, nhiều nước đồng minh chiến lược đặc biệt trở thành các đồng minh bình thường; đối với một số nước yếu hơn, được lựa chọn, Mỹ đã coi là những nước cứng đầu phải trừng phạt, dưới chiêu bài là do vi phạm lợi ích của Mỹ, đe dọa an ninh và ổn định quốc tế. Và với sức mạnh của mình trong bối cảnh quan hệ quốc tế có lợi cho Mỹ, Mỹ cũng đã có những thay đổi biện pháp hành xử trong quan hệ với thế giới.

Thứ hai, những điều chỉnh về đối tượng và vấn đề quan tâm. Không phải Mỹ có những thay đổi hoàn toàn về đối tượng và vấn đề quan tâm, mà hiện nay Mỹ có rất nhiều điều chỉnh trong lĩnh vực này. Trước đây, Mỹ xác định rõ ranh giới hệ thống và hệ tư tưởng, bạn thù; ngày nay những đối tượng thù địch về hệ tư tưởng không còn, Nga, Trung Quốc, trở thành các đối tác quan trọng của Mỹ với nhiều sức mạnh cần phải hạn chế; Nhật Bản, Hàn Quốc và các nước đồng minh Châu Á đang được Mỹ chú trọng xây dựng lại và củng cố quan hệ; các nước Đông Nam Á cũng đang có những mối quan hệ tích cực hơn với Mỹ so với một số năm trước đây. Các đối tượng CNXH, địch thủ không còn nữa, với lối tư duy của chiến tranh lạnh, Mỹ vẫn phải đi tìm đối tượng để giải quyết, nhất là trong các vấn đề quốc tế hiện nay. Mỹ vẫn duy trì sức ép đối với các vấn đề dân chủ, nhân quyền và tôn giáo, nhưng có vẻ đây là những vấn đề muôn thuở; do đó Mỹ đã chuyển sang và nâng cấp những vấn đề

khủng bố quốc tế, nguy cơ các loại vũ khí huỷ diệt hàng loạt, như vũ khí sinh học, hoá học, vũ khí hạt nhân, cũng như nguy cơ của việc kết hợp hai loại này (nguy cơ khủng bố và vũ khí huỷ diệt), coi đó là những vấn đề cấp bách cần giải quyết. Đúng hơn là Mỹ sử dụng những vấn đề này làm phương tiện để tập hợp lực lượng, phân hoá các loại sức mạnh vì lợi ích sắp xếp lại trật tự thế giới có lợi cho việc duy trì vị trí cường quốc số một thế giới của Mỹ hiện nay và trong tương lai.

Như vậy, có thể nhận thấy trong tương lai gần, vì lợi ích của mình (duy trì vị trí cường quốc số một thế giới, loại bỏ các dạng sức mạnh có thể đe dọa đến lợi ích của Mỹ, duy trì và mở rộng ảnh hưởng của Mỹ trên thế giới), Mỹ sẽ tiếp tục điều chỉnh chính sách đối ngoại của mình như hiện nay. Với chính sách đó, Mỹ sẽ tiếp tục tăng cường và mở rộng các quan hệ đối tác với các nước lớn (duy trì chúng ở vị trí hạng hai), các khu vực trên thế giới, duy trì các nước và các khu vực này trong vòng ảnh hưởng của Mỹ, tiếp tục mở rộng các quan hệ kinh tế và an ninh trên toàn thế giới; và như vậy, Mỹ vẫn sẽ tiếp tục sử dụng những vấn đề như dân chủ nhân quyền, chống khủng bố, chống phổ biến vũ khí huỷ diệt để điều chỉnh các mối quan hệ quốc tế.

Thứ ba, Mỹ tiến hành điều chỉnh các biện pháp được sử dụng cho phù hợp với điều kiện quốc tế mới. Theo chúng tôi, Mỹ sẽ quay lại dùng những biện pháp đa phương hơn, trong đó Mỹ vẫn duy trì sự lãnh đạo, vì biện pháp này có lợi hơn cho Mỹ (cả về phương tiện tài chính, lẫn sức ép đối với các nước lớn, tránh sự phản ứng, phân cực của các nước

này...). Tuy vậy, Mỹ vẫn không từ bỏ tuyên bố áp dụng nguyên tắc đơn phương, đánh đòn phủ đầu, gạt luật pháp và tập quán quốc tế sang một bên, nếu chúng không phục vụ tốt lợi ích của Mỹ. Như trên đã viết, Mỹ sẽ mở rộng các mối quan hệ tích cực với các nước lớn và các khu vực quan trọng; đây là biện pháp có lợi hơn cả cho Mỹ trong quan hệ quốc tế trong nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Bush, các cuộc thăm viếng cấp cao sẽ được tăng cường. Những vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, chống khủng bố là những biện pháp (phương tiện) có hiệu quả (đối với chính sách đối ngoại Mỹ, tương ứng với trình độ nhận thức của bộ máy lãnh đạo chính phủ Mỹ hiện nay), nhưng vẫn sẽ được áp dụng nhiều nơi, nhiều lúc để tăng thêm sức nặng cho các mối quan hệ cao hơn, quan hệ giữa các nước lớn và các khu vực chiến lược. Những biện pháp và phương tiện thực hiện chính sách đối ngoại đó của Mỹ hiện nay sẽ rơi vào đầu một nước hay một tổ chức nào (hay nói cách khác là được áp dụng ở đâu) là do tính toán lợi ích chiến lược toàn cầu của Mỹ (chẳng hạn Iraq là vấn đề dầu mỏ, NATO tiến về phía Đông là vấn đề Nga...). Như vậy, khi mở rộng các quan hệ đối tác chiến lược với các nước lớn và các khu vực trên thế giới, Mỹ sẽ sử dụng nhiều biện pháp để buộc các nước đó phải tuân thủ trật tự đứng đằng sau và bên dưới Mỹ, điều này đồng nghĩa với sự chấp nhận sự lãnh đạo của Mỹ, theo những nguyên tắc mà Mỹ đặt ra (mặc dù có tính đến lợi ích của các nước khác), và như vậy, một trật tự thế giới mới sẽ dần định hình.

Với những định hướng lớn điều chỉnh chính sách trên đây, định

hướng điều chỉnh của Mỹ ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương có thể sẽ được phát triển như sau:

2. Chính sách đối với các nước lớn

Theo chúng tôi, ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương có ba nước lớn mà Mỹ phải đặc biệt quan tâm, đó là Trung Quốc, Nga và Nhật Bản (Ấn Độ không nằm trong vành đai Châu Á - Thái Bình Dương). Quan hệ của Mỹ với ba nước này có mức độ và truyền thống khác nhau, do đó Mỹ có những chính sách khác nhau.

Nhật Bản là nước đồng minh lâu đời của Mỹ, là cường quốc kinh tế thứ hai thế giới. Mỹ tiếp tục có quan hệ hợp tác toàn diện với Nhật Bản, ủng hộ Nhật Bản có vai trò lớn hơn trên thế giới, tăng cường ảnh hưởng cả về kinh tế, chính trị lẫn quân sự đối với bên ngoài. Chính vì vậy, một nền kinh tế phát triển trì trệ như hiện nay của Nhật Bản là không phù hợp lợi ích quan hệ Mỹ-Nhật. Mỹ chủ trương ủng hộ Nhật Bản tiếp tục phát triển kinh tế, cải cách hệ thống ngân hàng, loại bỏ tình trạng trì trệ kinh tế, tăng cường khả năng an ninh, và cần có tiếng nói cao hơn ở Liên Hợp Quốc. Mỹ cũng đã hoan nghênh và hợp tác chặt chẽ với Nhật Bản trong việc chống khủng bố toàn cầu, giải quyết các khủng hoảng chính trị trên thế giới, và Nhật Bản cũng đã tham gia tích cực vào tái thiết ở Iraq, Afghanistan, vào giải quyết vấn đề Bắc Triều Tiên.

Đối với Trung Quốc, Mỹ đã có nhiều điều chỉnh chiến lược hơn cả⁽²⁾. Cả Mỹ và Trung Quốc đều nhận định họ là những tác nhân quan trọng nhất của ổn định quốc tế, mối quan hệ quốc

tế và song phương hiện nay đã khiến cho hai nước này không thể không cần đến nhau.

Tuy nhiên, cả hai bên cũng đều nhận thấy nước kia là địch thủ nguy hiểm nhất của mình. Theo chúng tôi, hiện nay Mỹ không có khả năng loại bỏ Trung Quốc và Trung Quốc chưa có khả năng vượt Mỹ. Trung Quốc công khai chủ trương “giấu mình chờ thời” và cũng công khai tuyên bố “Là nước lớn của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và đang trỗi dậy, Trung Quốc không có lý do gì để xem nhẹ và từ bỏ lợi ích của mình tại Biển Đông và Đông Nam Á. Công việc cấp bách trước mắt là phát triển các giải pháp bảo vệ lợi ích thiết thân của Trung Quốc, đồng thời phải tiếp tục lợi dụng các loại mâu thuẫn giữa các nước Đông Nam Á, tranh thủ vị trí chủ động, có lợi trong tranh chấp”⁽³⁾. “Giấu mình chờ thời” của Trung Quốc không phải là với các nước Đông Nam Á thiếu khả năng tự vệ, cả Trung Quốc và Mỹ đều hiểu điều đó. Chính vì vậy, chính sách của Mỹ đối với Trung Quốc được thể hiện một cách rõ ràng trong việc Mỹ đang cố gắng tận dụng thời gian để ràng buộc Trung Quốc vào các thể chế Quốc tế, các hoạt động quốc tế: ủng hộ Trung Quốc vào WTO để ràng buộc vào các nguyên tắc, thể thức quan hệ kinh tế với thế giới bên ngoài và phát triển kinh tế thị trường ở trong nước. Thu hút Trung Quốc vào tái thiết Iraq, Afghanistan, chống khủng bố quốc tế, chống bệnh tật, buôn lậu quốc tế, giải quyết vấn đề Triều Tiên, duy trì hiện trạng ở Đài Loan... để gắn Trung Quốc vào các nguyên tắc quan hệ chính trị quốc tế. Những vấn đề dân chủ, nhân

quyền, sự lãnh đạo độc quyền của Đảng Cộng sản, chiến tranh thương mại, nhập siêu từ Trung Quốc nhiều, FDI của Mỹ ở Trung Quốc tăng... chỉ còn là những vấn đề quan trọng hạng hai, mặc dù Mỹ vẫn sẽ còn sử dụng để kiềm chế Trung Quốc. Trên thực tế, Trung Quốc sẽ tuân thủ các nguyên tắc của kinh tế thị trường được quy định bởi WTO, những nguyên tắc của quan hệ chính trị quốc tế... mà Mỹ muốn gắn Trung Quốc vào, vì chúng đang có lợi cho tiến trình phát triển và hiện đại hoá bành trướng sức mạnh của Trung Quốc hiện nay, và như vậy, đồng thời Trung Quốc cũng vô hiệu hoá chính sách mới trong kiềm chế Trung Quốc của Mỹ; vô hình chung, chính sách “đưa Trung Quốc vào nền nếp” của Mỹ lại góp phần rất tích cực và hiệu quả nuôi dưỡng sự lớn mạnh nhanh chóng của Trung Quốc, góp phần rất tích cực thúc đẩy sự lớn mạnh cho “kẻ đào mồ” chôn mình - chủ nghĩa đế quốc Mỹ.

Theo chúng tôi, có thể nhận thấy Trung Quốc sẽ vượt Mỹ trong tương lai không xa, nhưng Mỹ không còn những con bài mạnh để kiềm chế Trung Quốc; và Trung Quốc đang giấu mình bên dưới nước Mỹ để chờ thời chính là một chính sách hợp lý để lợi dụng Mỹ, lợi dụng tình thế hoà hoãn để đẩy mạnh phát triển mọi mặt ở trong nước, tăng cường ảnh hưởng kinh tế, chính trị ở khu vực, cũng như nhiều nơi khác trên thế giới. Trong mối quan hệ quốc tế lợi dụng lẫn nhau này giữa hai nước, chắc chắn Mỹ vẫn sẽ tìm cách duy trì tình trạng của Đài Loan, “cải thiện” tình hình ở Tân cương, Tây Tạng, giải quyết vấn đề Bắc Triều Tiên, đẩy mạnh quan hệ thân thiện với các nước Đông Nam Á,

trong đó có Việt Nam, tăng cường quan hệ với các nước đồng minh trong khu vực, ủng hộ dân chủ và nhân quyền ở Hồng Kông, tiếp tục nêu các vấn đề dân chủ, nhân quyền, chống khủng bố.

Quan hệ của Mỹ với Nga là một quan hệ phức tạp. Nước Nga không còn sức mạnh như Liên Xô trước đây, nước Nga cũng đã tự đánh mất một phần rất lớn sức mạnh quân sự và kinh tế của mình từ sau chiến tranh lạnh, nhưng nước Nga có đầy đủ khả năng và tiềm lực để trở lại là một quốc gia hùng mạnh. Hai nước Mỹ và Nga hiện nay coi nhau là đối tác chiến lược, là bạn bè, không còn là kẻ thù nữa. Nhưng chừng nào nước Nga chưa trở lại là một nước mạnh, các quan hệ của Mỹ với Nga chưa thể là quan hệ thực sự bình đẳng, và chính sách của Mỹ vẫn muốn duy trì Nga ở vào vị thế cường quốc hạng hai⁽⁴⁾. Và chính sách của Mỹ vẫn sẽ là ủng hộ Nga gia nhập WTO, nhưng luôn lo ngại về tình trạng yếu kém về dân chủ và thị trường tự do ở Nga (nếu dân chủ và thị trường tự do chưa được phát triển thì việc gia nhập WTO là phụ thuộc vào Nga, chứ không phải là các nước khác), Mỹ cũng sẽ nêu cao những lo ngại về việc chống phổ biến vũ khí hủy diệt của Nga, vẫn sẽ thiết lập các mối quan hệ chặt chẽ với các nước Trung Á sát sườn Nga, với các nước cộng hoà cũ trong Liên bang Xô viết ở phía Tây nước Nga, thu hút mạnh mẽ các nước này vào NATO, EU (dù có những sự "uốn nắn" nhất định). Nhưng so với Trung Quốc, đối với Nga, Mỹ vẫn còn nhiều thời gian hơn để điều chỉnh chính sách.

3. Những quan hệ khác

Những quan hệ khác bao gồm các quan hệ của Mỹ với một số nước

đồng minh, một số khu vực nóng và các nước khác ở Đông Nam Á.

Mỹ tiếp tục chính sách đồng minh chặt chẽ với Hàn Quốc, Philippines, Thái Lan, Australia; mở rộng sự hiện diện nhiều mặt ở Indonesia, Malaysia, Singapore; mở rộng quan hệ bình thường với Lào; ổn định các quan hệ tích cực với Việt Nam. Những điều chỉnh chính sách luôn thể hiện sự cam kết của Mỹ đối với khu vực, điều này cũng giúp cho Mỹ duy trì sự có mặt và ảnh hưởng đối với hầu hết các nước này⁽⁵⁾.

Mỹ tiếp tục cam kết đối với sự phát triển và ổn định của Hàn Quốc và bán đảo Triều Tiên. Như vậy vấn đề hạt nhân của Bắc Triều Tiên khó có thể vượt ra khỏi khuôn khổ đàm phán hoà bình (kéo dài), vì nếu có một cuộc chiến tranh kiểu Iraq ở khu vực Đông Bắc Á sẽ không có lợi ích gì nhiều cho Mỹ. Ngược lại, việc giải quyết chưa dứt điểm tình hình để duy trì vấn đề thường trực cần giải quyết là sách lược quan trọng để duy trì sự có mặt của Mỹ ở một vùng có quan hệ quốc tế đặc biệt này. Bên cạnh đó, việc thúc đẩy dân chủ và thịnh vượng ở Đài Loan là điều mà Mỹ luôn hỗ trợ.

Mỹ cũng có những cam kết ở Đông Nam Á, nơi Mỹ có nhiều lợi ích cần bảo vệ. Mỹ đã ký kết Hiệp định thương mại tự do song phương với Singapore, đàm phán ký kết với Thái Lan và một số nước khác. Có thể Mỹ sẽ chậm chân trong quan hệ thương mại song phương và đa phương với các nước Đông Nam Á so với một số cường quốc khác, mặc dù Mỹ đã có mặt ở đây lâu hơn, do đó có thể dự đoán trong thời gian tới Mỹ sẽ đẩy mạnh hơn các quan hệ song phương và đa phương với

ASEAN, thúc đẩy phát triển ARF, APEC, đẩy nhanh “Dự án Sáng kiến ASEAN” (EAI) do Tổng thống George Bush đưa ra. Biển Đông với việc tiến ra Biển Đông nhanh chóng của Trung Quốc và nhiều nước đòi hỏi chủ quyền vùng biển và các đảo ở vùng biển này, thị trường Đông Nam Á với việc Trung Quốc tăng tốc mở rộng quan hệ, vấn đề phát triển của Indonesia to lớn với dân số theo đạo Hồi lớn nhất thế giới, vấn đề chế độ quân sự ở Myanmar... đều là những vấn đề không thể không quan tâm đối với Mỹ. Vấn đề quan trọng ở đây là Mỹ hầu như không có rắc rối hay trở ngại gì trong việc tăng cường vai trò của mình trong khu vực Đông Nam Á đầy tiềm năng này, nhưng Mỹ lại có những điều chỉnh chưa thích hợp để tăng cường vai trò đó, vẫn còn vướng mắc vào những vấn đề dân chủ nhân quyền và tư duy của chiến tranh lạnh, khiến cho Mỹ có khả năng bị chậm chân hơn một số nước và khu vực khác trong quan hệ kinh tế và chính trị với khu vực Đông Nam Á.

4. Dự đoán triển vọng

Nếu vẫn giữ tư duy tương ứng với nhiệm kỳ đầu của Tổng thống Mỹ George Bush, thì chúng ta sẽ thấy quan hệ của Mỹ với khu vực Châu Á-Thái Bình Dương vẫn sẽ là: để duy trì vị thế lãnh đạo trong khu vực, Mỹ có những thay đổi chính sách nhất định và áp dụng những biện pháp cứng rắn để thực hiện chính sách đó. Tuy nhiên thực tiễn thực hiện chính sách đối ngoại của Mỹ trong nhiệm kỳ đầu của Tổng thống George Bush, tình hình quan hệ quốc tế và khu vực hiện nay có thể cho rằng, khả năng ứng xử chính trị

quốc tế của Mỹ có thể có những thay đổi, có thể vẫn còn những biện pháp cứng rắn, nhưng nhiều biện pháp mềm dẻo hơn sẽ được áp dụng.

Nhật Bản, Hàn Quốc và các đồng minh của Mỹ sẽ có điều kiện phát triển hơn, Mỹ vẫn tiếp tục hỗ trợ cho phát triển kinh tế và an ninh của Nhật Bản và Hàn Quốc và nhiều nước Đông Nam Á.

Trong chừng mực nào đó, do sức mạnh tổng hợp của quốc gia không cho phép, Nga có thể sẽ học tập Trung Quốc “giấu mình chờ thời”, không vội vàng chống đối lại lợi ích của Mỹ. Và như vậy, cả hai nước này sẽ tiếp tục hợp tác với Mỹ trong nhiều vấn đề quốc tế và khu vực phục vụ lợi ích của Mỹ. Đây có thể coi là một cơ hội cho các nước nhỏ tận dụng để phát triển.

Đối với Nga, Mỹ vẫn duy trì chính sách hợp tác, thu hút Nga vào các hoạt động quốc tế, hỗ trợ Nga phát triển dân chủ và kinh tế thị trường, nhưng vẫn cất tia sức mạnh của Nga, từ sức mạnh kinh tế, quân sự đến sức mạnh chính trị, cũng như những ảnh hưởng lợi ích của Nga trong không gian hậu Xô Viết, khiến cho Nga không có cơ hội đe dọa đến lợi ích của Mỹ ở ngay ngưỡng cửa biên giới Nga, cũng như trên phạm vi quốc tế.

Trung Quốc với chính sách rất thực dụng đã tự nâng cao được sức mạnh kinh tế, quân sự của mình, khiến Mỹ không thể dùng chính sách cũ là kiềm chế sự phát triển mọi mặt của Trung Quốc một cách trực diện, mà phải thay vào đó bằng chính sách kiềm chế gián tiếp: đưa Trung Quốc tham gia vào khuôn khổ các thể chế quốc tế, tăng cường hợp tác kinh tế, chống khủng bố (cả Trung Quốc và Mỹ đều lợi dụng việc

chống khủng bố quốc tế để thực hiện mục đích riêng của mình, kể cả trong quan hệ với nhau), duy trì các tình huống khó giải quyết chung quanh Trung Quốc như vấn đề Đài Loan, hạt nhân ở Bắc Triều Tiên, vấn đề dân chủ, nhân quyền; sắp tới cũng có thể có nhiều vấn đề khác sẽ nảy sinh (như vấn đề Biển Đông, vấn đề tôn giáo...).

Trong tương lai gần, những vấn đề như quan hệ Đài Loan - Trung Quốc, vấn đề hạt nhân Bắc Triều Tiên có thể được Mỹ giải quyết rõ ràng hơn thời Tổng thống Bill Clinton, nhưng kết quả cũng không vượt quá những kết quả đã đạt được, nghĩa là giải quyết không dứt điểm được.

Các mối quan hệ với Đông Nam Á sẽ được điều chỉnh khá phức tạp nếu tính thêm các nhân tố Trung Quốc, Nhật Bản, Châu Âu... tham gia mạnh mẽ hơn vào tiến trình tranh giành ảnh hưởng với Mỹ. Chính vì vậy, rất có khả năng trong nhiệm kỳ hai của Tổng thống George Bush, các mối quan hệ của ASEAN với Mỹ sẽ được cải thiện tốt hơn, vị trí của Mỹ ở khu vực này sẽ được xác lập rõ ràng hơn.

Qua những phân trình bày trên đây, có thể cho rằng, vai trò của Mỹ ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đang có nhiều điều chỉnh, cả về nhận thức các mối quan hệ quốc tế hiện nay, về vai trò của Mỹ và các nước lớn, các khu vực quan trọng của thế giới, đặc biệt là khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, về đối tượng và các vấn đề cần điều chỉnh, cũng như các biện pháp sử dụng để bảo vệ, duy trì và mở rộng vai trò của Mỹ trên thế giới. Chúng

ta thấy rằng, Mỹ đang tìm mọi cách củng cố lợi ích của Mỹ trên toàn thế giới, và nhiều nước đang tìm cách thích ứng để phát triển nhanh. Trong bối cảnh đó, Việt Nam và Mỹ hiện đang có nhiều mối quan hệ tích cực⁽⁶⁾, nhiều vấn đề có thể gác lại vì lợi ích phát triển, nhiều vấn đề có thể mở rộng vì hai bên đều có lợi ích không xung đột nhau; chúng tôi cho rằng, Việt Nam có thể tận dụng tích cực hơn nữa nhân tố Mỹ để phục vụ sự nghiệp phát triển của mình ■

Tài liệu tham khảo:

1. Thế giới trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI. NXB CTQG, HN 2002.
2. Nước Mỹ năm đầu thế kỷ XXI. NXB KHXH, HN 2002.
3. Sự phát triển giảm sút của nền kinh tế Mỹ và tác động của nó đến kinh tế thế giới. Châu Mỹ Ngày nay. Số 3/2001, tr.5-8.
4. Về vai trò của Mỹ trên thế giới trong những thập niên đầu thế kỷ XXI. Châu Mỹ Ngày nay. Số 6/2000, tr.3-7.
5. America's Role in Asia: What does Southeast Asia Want from Washington? By Tommy Koh. www.csis.org/pacfor/, PacNet 54, Dec. 21 2004.
6. America's Role in Asia: A Convergence of Views. By Ralph A. Rossa. www.csis.org/pacfor/, PacNet 53A, Dic. 21 2004.
7. What's Ahead for U.S. Policy in Asia? by Michael H. Armacost. www.csis.org/pacfor/, PacNet 1, Jan.6 2005.

Chú thích:

1. A National Security Strategy for a New Century. Washington DC 1998, 9/2002. (Chiến lược An ninh Quốc gia của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ).
2. Chính sách kinh tế của Mỹ đối với Trung Quốc những năm 90. Châu Mỹ Ngày nay. Số 2 (59) 2003, tr.7-15.
3. Tạp chí Diễn đàn quốc tế (Trung Quốc) số 6/2004.
4. Chính sách kinh tế của Mỹ đối với Liên bang Nga những năm 90. Châu Mỹ Ngày nay. Số 12 (57) 2002, tr.3-9.
5. Một số vấn đề về chiến lược toàn cầu của Mỹ. Châu Mỹ Ngày nay. Số 8 (53) 2002, tr. 35-40.
6. Một năm thực hiện Hiệp định Thương mại Việt-Mỹ và những vấn đề. Châu Mỹ Ngày nay. Số 1(58) 2003, tr.52-69.